

Số: /QĐ-STNMT

Trà Vinh, ngày tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ninh Bình,  
địa chỉ: Khóm 1, Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh  
(lần đầu)

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh và Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;*

*Xét Đơn khiếu nại ngày 03/10/2023 của ông Nguyễn Ninh Bình, địa chỉ: Khóm 1, Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.*

Theo báo cáo của Tổ xác minh tại Báo cáo số 02/BC-TXM ngày 21/11/2023 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Ninh Bình với các nội dung sau đây:

#### **I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Nguyễn Ninh Bình khiếu nại Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Ninh Bình, nội dung khiếu nại như sau:

- Ông Nguyễn Ninh Bình cho rằng đất có nguồn gốc vào năm 1997 của ông Thạch Kết, đến năm 2007 ông Thạch kết chuyển nhượng cho ông Trần Phong, năm 2018 ông Trần Phong chuyển nhượng cho ông Trần Anh Tú. Như vậy vào năm 2018 ông Trần Anh Tú nhận chuyển nhượng đất của ông Trần Phong nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời ông Trần Anh Tú đứng tên chủ sử dụng đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này vào năm 1997 nên ông Nguyễn Ninh Bình không đồng ý vì năm 1997 ông Trần Anh Tú chưa nhận chuyển nhượng phần đất này.

- Đất của ông Trần Anh Tú không có giáp kênh nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời đất của ông Trần Anh Tú giáp một bên là kênh rạch vào năm 1997 nên ông Nguyễn Ninh Bình không đồng ý.

- Ông Lê Văn Mười Hai - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai cố tình cung cấp thông tin sai lệch cho Tòa án trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

## **II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

### **1. Kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính và lịch sử biến động đất đai:**

Theo tài liệu địa chính năm 1991: Thửa đất số 548, tờ bản đồ số 18A, diện tích 2.140m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa do ông Thạch Kết đứng tên chủ sử dụng, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết là Giấy chứng nhận).

Đối chiếu với tài liệu địa chính năm 1983, năm 1997:

- Theo tài liệu địa chính năm 1983: nằm trong thửa đất số 436, tờ bản đồ số 19, diện tích 4.480m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa do ông Thạch Kết đứng tên chủ sử dụng, chưa được cấp Giấy chứng nhận.

- Theo tài liệu địa chính năm 1997: gồm thửa đất số 109, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.308,7m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa do ông Thạch Kết đứng tên chủ sử dụng và một phần là đất kênh, rạch (Rạch ông Thiệp).

- Diễn biến sử dụng của thửa đất số 109 theo tài liệu địa chính năm 1997, như sau:

+ Ngày 26/12/2006, UBND thị xã Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 109, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.308,7m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa (số phát hành AH 241271) cho hộ ông Thạch Kết.

+ Ngày 11/01/2007, UBND Phường 7 chứng thực Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyên nhượng là ông Thạch Kết (chồng), Thạch Thị Dốt (vợ), Thạch Thị Sa Ren (đại diện các con) với bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Phong.

+ Ngày 18/01/2007, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã Trà Vinh chỉnh lý biến động trên trang 4 Giấy chứng nhận sang tên ông Trần Phong.

+ Ngày 15/9/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây viết là Giấy chứng nhận) đối với thửa đất số 582 (thửa cũ là thửa đất số 109), tờ bản đồ số 9, diện tích 1.308,7m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa cho hộ ông Trần Phong.

+ Ngày 18/9/2017, hộ ông Trần Phong có Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, theo đó đề nghị tách thửa đất số 582 thành 02 thửa đất.

Thửa đất số 582 thành 02 thửa đất số 585, 586.

Ngày 25/9/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 02 Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 585, tờ bản đồ số 9, diện tích 643,9m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa và thửa đất số 586, tờ bản đồ số 9, diện tích 664,8m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa cho hộ ông Trần

Phong. Theo Sơ đồ thửa đất tại trang 3 Giấy chứng nhận thì phía Đông thửa đất số 585 là rạch.

**Đối với thửa 586:**

Ngày 29/9/2017, Văn phòng công chứng Phú Vinh công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 586 giữa bên chuyển nhượng là hộ ông Trần Phong với bên nhận chuyển nhượng là Trần Thị Thúy Hằng.

Ngày 12/10/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 586, tờ bản đồ số 9, diện tích 664,8m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa cho bà Trần Thị Thúy Hằng.

Ngày 12/5/2018, Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Bình công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 586 giữa bên chuyển nhượng là bà Trần Thị Thúy Hằng với bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Anh Tú.

Ngày 25/5/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 586 cho ông Trần Anh Tú.

**Đối với thửa 585:**

Ngày 18/5/2018, Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Bình công chứng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 585 giữa bên chuyển nhượng là hộ ông Trần Phong với bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Anh Tú.

Ngày 01/6/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 585 cho ông Trần Anh Tú.

Ngày 23/7/2018, ông Trần Anh Tú có Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất, theo đó, đề nghị hợp thửa đối với các thửa đất số 585, 586, 606.

Các thửa đất số 585, 586, 606 được hợp thành thửa đất số 673. Phía Đông thửa đất số 673 là rạch.

Ngày 24/8/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 673 cho ông Trần Anh Tú.

Như vậy, một phần diện tích thửa đất số 548, tờ bản đồ số 18A, diện tích 2.140m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa do ông Thạch Kết đứng tên chủ sử dụng (theo tài liệu địa chính năm 1991) đến năm 1997 được đo đạc thành thửa đất số 109, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.308,7m<sup>2</sup>, loại đất trồng lúa và UBND thị xã Trà Vinh đã cấp Giấy chứng nhận cho hộ ông Thạch Kết vào năm 2006. Sau đó thửa đất có biến động nhiều lần và tại thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin cho ông Nguyễn Ninh Bình thì người đang sử dụng theo hồ sơ địa chính là ông Trần Anh Tú. Năm 1997, một phần diện tích thửa đất số 548 được đo đạc là đất rạch (Rạch ông Thiệp).

**2. Kết quả kiểm tra việc cung cấp thông tin dữ liệu đất đai:**

Ngày 19/5/2023, Văn phòng đăng ký đất đai tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai của ông Nguyễn Ninh Bình, về việc cung cấp thông tin thửa đất, người sử dụng đất, tình trạng pháp lý, lịch sử biến động, trích lục bản đồ theo tài liệu đo đạc các năm: 1983, 1991, 1997 đối với thửa đất số 548, tờ bản

đồ số 18A (tài liệu đo đạc năm 1991) tọa lạc Khóm 7, Phường 7, thành phố Trà Vinh. Mục đích sử dụng: cung cấp cho Tòa án.

Ngày 30/5/2023, Văn phòng đăng ký đất đai có phát hành Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ, cung cấp thông tin và trích lục bản đồ địa chính theo yêu cầu tại thửa đất nêu trên cho ông Nguyễn Ninh Bình, Phiếu cung cấp thông tin do ông Lê Văn Mười Hai - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai ký. Căn cứ phân diện tích đất hình thành thửa đất trên hồ sơ địa chính và kết quả cập nhật hồ sơ địa chính, việc Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về thửa đất, người sử dụng đất là đúng với hồ sơ địa chính vào thời điểm cung cấp.

- Về cung cấp thông tin tình trạng pháp lý thửa đất (đã cấp Giấy chứng nhận, chưa cấp Giấy chứng nhận): Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin, theo tài liệu năm 1997, thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận là đúng.

- Về cung cấp thông tin lịch sử biến động của thửa đất: Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ ngày 30/5/2023 ghi: *“Lịch sử biến động: Thửa đất số 673 được hợp từ các thửa đất số: 585, 586, 606 cùng tờ bản đồ số 9”* là đúng vào thời điểm cung cấp thông tin nhưng chưa phản ánh đầy đủ quá trình biến động.

- Về cung cấp trích lục bản đồ địa chính: Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp Trích lục bản đồ địa chính đúng với hồ sơ địa chính vào thời điểm cung cấp.

### **3. Các cuộc giải quyết đã qua:**

Ông Nguyễn Ninh Bình không đồng ý với nội dung tại Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ nêu trên nên có gửi Đơn kêu oan đến Sở Tài nguyên và Môi trường để yêu cầu giải quyết về việc *“Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai ông: Lê Văn Mười Hai đã lạm dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ, vì lợi ích nhóm cố tình cung cấp thông tin sai lệch sự thật để chiếm đoạt tài sản của công dân. Tổng giá trị thiệt hại lên đến 3.000.000.000đ (Ba tỉ đồng)”*.

Ngày 22/9/2023, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3021/STNMT-TTr về việc trả lời đơn của công dân với nội dung: Qua kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính, kiểm tra việc cung cấp thông tin của Văn phòng đăng ký đất đai và xem xét các nội dung trong Đơn kêu oan của ông Nguyễn Ninh Bình, qua kết quả xác minh và rà soát thu thập hồ sơ hiện có cho thấy, tuy có hạn chế trong việc cung cấp lịch sử biến động của thửa đất, việc xác định theo tài liệu địa chính năm 1997, thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận không đồng nghĩa với việc ông Trần Anh Tú đã được cấp Giấy chứng nhận vào năm 1997. Tuy nhiên, ông Nguyễn Ninh Bình hiểu nhầm là ông Trần Anh Tú đứng tên và đã được cấp Giấy chứng nhận vào năm 1997. Phiếu cung cấp thông tin gây ra sự hiểu nhầm của ông Nguyễn Ninh Bình nhưng ông Lê Văn Mười Hai - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai không lạm dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ, vì lợi ích nhóm cố tình cung cấp thông tin sai lệch sự thật để chiếm đoạt tài sản của công dân.

Ông Nguyễn Ninh Bình không đồng ý với nội dung trả lời tại Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường nên gửi Đơn khiếu nại (đơn ghi ngày 03/10/2023) đến Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **III. Kết quả đối thoại:**

Ngày 08/12/2023, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Ninh Bình, kết quả đối thoại:

Tại buổi đối thoại ông Nguyễn Ninh Bình không có cung cấp thêm giấy tờ liên quan, không có bổ sung chứng cứ gì mới cũng không có tình tiết mới phát sinh làm thay đổi kết quả xác minh; tập thể tham dự cuộc đối thoại đã phân tích, giải thích các quy định của pháp luật có liên quan để ông Nguyễn Ninh Bình biết nội dung Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Ninh Bình là đúng và việc Văn phòng đăng ký đất đai phát hành Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ ngày 30/5/2023 là đúng theo hồ sơ quản lý của đơn vị. Nhưng ông Nguyễn Ninh Bình vẫn giữ nguyên nội dung khiếu nại Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Ninh Bình.

Ông Nguyễn Ninh Bình tham gia cuộc đối thoại nhưng kết thúc cuộc đối thoại lại tự ý bỏ về không ký tên vào biên bản đối thoại.

### **IV. Kết luận:**

**\* Về nội dung ông Trần Anh Tú đứng tên và đã được cấp Giấy chứng nhận vào năm 1997:**

Kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính theo tài liệu năm 1997 cho thấy thửa đất số 109 đã được UBND thị xã Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận cho hộ ông Thạch Kết vào năm 2006. Thửa đất số 109 đã biến động nhiều lần (khi biến động thì thay đổi số thửa đất) và đến thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin cho ông Nguyễn Ninh Bình thì thửa đất do ông Trần Anh Tú đứng tên chủ sử dụng.

Như vậy, Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ ngày 30/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai thể hiện ông Trần Anh Tú là người sử dụng thửa đất 673, tờ bản đồ số 9, diện tích 8.591,5m<sup>2</sup>, loại đất LUC (đất chuyên trồng lúa nước), về tình trạng pháp lý thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận, theo tài liệu đo đạc năm 1997 là đúng với hồ sơ địa chính tại thời điểm cung cấp thông tin.

Ngày 22/9/2023, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3021/STNMT-TTr trả lời đơn và giải thích thêm về việc cung cấp thông tin, việc xác định theo tài liệu địa chính năm 1997, thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận không đồng nghĩa với việc ông Trần Anh Tú đã được cấp Giấy chứng nhận vào năm 1997. Tuy nhiên, ông Nguyễn Ninh Bình hiểu nhầm là ông Trần Anh Tú đứng tên và đã được cấp Giấy chứng nhận vào năm 1997, nhưng ông Nguyễn Ninh Bình vẫn không đồng ý và gửi Đơn khiếu nại.

Việc khiếu nại của ông Nguyễn Ninh Bình đối với nội dung này là sai.

**\* Về nội dung đất của ông Trần Anh Tú không có giáp kênh:**

Đối chiếu với Trích lục bản đồ địa chính theo tài liệu đo đạc năm 1997 thể hiện một bên là đất của ông Trần Anh Tú, một bên là con rạch (rạch Ông Thiệp) là đúng với tư liệu bản đồ đo đạc và hồ sơ địa chính hiện tại của cơ quan quản lý nhà nước. Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm cung cấp thông tin từ hồ sơ địa chính hiện đang lưu trữ, không có trách nhiệm xác minh thực tế ngoài thực địa cũng như quá trình hình thành kênh, rạch.

Như vậy, Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn thì căn cứ theo Trích lục bản đồ địa chính theo tài liệu đo đạc năm 1997 thể hiện một bên là đất của ông Trần Anh Tú, một bên là con kênh là đúng với hồ sơ địa chính do cơ quan chức năng lưu trữ.

Việc khiếu nại của ông Nguyễn Ninh Bình đối với nội dung này là sai, không có căn cứ.

**\* Về nội dung ông Lê Văn Mười Hai cố tình cung cấp thông tin cho Tòa án trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử:**

Tại Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai ngày 19/5/2023 của ông Nguyễn Ninh Bình có nêu mục đích sử dụng là cung cấp cho Tòa án, tuy nhiên, tại nơi nhận của Phiếu cung cấp thông tin số 211/PCCTT-VPĐKĐĐ ngày 30/5/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai ghi người nhận là ông Nguyễn Ninh Bình (không có gửi cho Tòa án). Vì vậy, không có căn cứ xác định ông Lê Văn Mười Hai - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai cố tình cung cấp thông tin sai lệch cho Tòa án trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Như vậy, từ kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính, kiểm tra việc cung cấp thông tin của Văn phòng đăng ký đất đai và xem xét các nội dung trong Đơn kêu oan của ông Nguyễn Ninh Bình, cho thấy, tuy có hạn chế trong việc cung cấp lịch sử biến động của thửa đất, Phiếu cung cấp thông tin gây ra sự hiểu nhầm của ông Nguyễn Ninh Bình nhưng ông Lê Văn Mười Hai - Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai không lạm dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ, vì lợi ích nhóm cố tình cung cấp thông tin sai lệch sự thật để chiếm đoạt tài sản của công dân. Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Ninh Bình là đúng.

Việc khiếu nại của ông Nguyễn Ninh Bình đối với nội dung này là sai.

Từ những nhận định và căn cứ trên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Giữ nguyên nội dung Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Ninh Bình.

2. Bác đơn ngày 03/10/2023 của ông Nguyễn Ninh Bình, sinh năm 1966, địa chỉ: Khóm 1, Phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh về việc khiếu nại Công văn số 3021/STNMT-TTr ngày 22/9/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Gửi và công khai quyết định giải quyết khiếu nại:

- Giao Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Quyết định này theo quy định tại Điều 32 Luật Khiếu nại và Điều 29 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

- Giao Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thông báo công khai Quyết định này trên Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh 15 ngày.

**Điều 3.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Nguyễn Ninh Bình không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại của Sở Tài nguyên và Môi trường thì ông Nguyễn Ninh Bình có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh hoặc khởi kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng Phòng Quản lý đất đai, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai và ông Nguyễn Ninh Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (đ/b);
- Các PGĐ Sở (đ/b);
- Lưu: VT, hồ sơ.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Hùng**